



Họ và tên:Lớp:.....

I. Phần trắc nghiệm

Bài 1: Khoanh vào chữ cái đặt trước đáp án đúng

- 1) Có 1950 quyển sách xếp đều vào 6 ngăn. Hỏi 9 ngăn như thế có bao nhiêu quyển sách?
A. 2900 quyển B. 2925 quyển C. 2950 quyển
- 2) Có 30 bông hoa cắm đều vào 6 lọ. Hỏi 8 lọ hoa như thế có bao nhiêu bông hoa?
A. 30 bông B. 35 bông C. 40 bông
- 3) 28m vải được 7 bộ quần áo như nhau. Hỏi may 15 bộ quần áo như thế hết bao nhiêu mét vải?
A. 60m B. 58m C. 70m
- 4) $x : 8 = 375$. Giá trị của x là:
A. 600 B. 3000 C. 670
- 5) Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài 72m. Chiều rộng bằng $\frac{1}{3}$ chiều dài. Tính chu vi khu đất đó
A. 182m B. 192m C. 202m
- 6) Có 125kg gạo đựng đều vào 5 túi. Hỏi 3 túi như thế đựng bao nhiêu ki-lô-gam gạo?
A. 25kg B. 50kg C. 75kg
- 7) Số liền trước của số 9000 là:
A. 8000 B. 8990 C. 9001 D. 8999
- 8) Giá trị biểu thức: $789 - 45 + 55$ là:
A. 100 B. 799 C. 744 D. 689
- 9) Giá trị biểu thức: $930 - 18 : 3$ là:
A. 924 B. 904 C. 6 D. 912
- 10) $7m\ 3\ cm = \dots\dots\dots cm$:
A. 73 B. 703 C. 10 D. 7003
- 11) $4m\ 4\ dm = \dots\dots\dots cm$. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là
A. 440 B. 44 C. 404 D. 444

Bài 2: Nối số La Mã với giá trị tương ứng.

XIX

VII

XIII

XXI

XV

21

13

7

19

25

15

Bài 1: Đặt tính rồi tính

$378 + 4919$

$5405 - 2684$

1529×6

$5101 : 6$

Bài 2: Tìm x

a) $x : 7 = 1323$

$2 \times x = 9558$

$1120 : x = 8$

Bài 3: Tóm tắt và giải bài toán:

Có 9 công nhân làm được 4689 sản phẩm. Hỏi 5 công nhân làm được bao nhiêu sản phẩm (biết mỗi công nhân làm được số sản phẩm như nhau)?

Tóm tắt**Bài giải**

Bài 4: Tóm tắt và giải bài toán:

Một đội xe có 2 tổ chở gạch đến công trường. Tổ một có 3 xe, tổ hai có 5 xe, các xe chở được số gạch như nhau. Biết rằng tổ một chở được 5940 viên gạch. Hỏi tổ hai chở được bao nhiêu viên gạch?

Tóm tắt**Bài giải**

Bài 5: Một trang trại chăn nuôi có 3570 con gà. Lần đầu trang trại bán được 1500 con gà, lần sau bán được 680 con gà. Hỏi trại chăn nuôi đó còn lại bao nhiêu con gà?

Bài giải
